

Số: 32/2021/QST- KDTM

Từ Sơn, ngày 18 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ^{ONG} SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09/02/2021 về việc các đ^{ONG} sự thỏa thuận đ^{OC} với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-KDTM ngày 23/11/2020;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đ^{ONG} sự đ^{OC} ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đ^{ONG} sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ^{ONG} sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ^{ONG} sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT Việt Nam

Địa chỉ: Số 108 THĐ, quận HK, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tuấn A – chức vụ: Nhân viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP CT Việt Nam – chi nhánh Tiên Sơn.

Theo văn bản ủy quyền số 1305/2020/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 03/11/2020

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1981

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Khu phố PKĐ, phường PK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đ^{ONG} sự cụ thể nh- sau:

* *Về công nợ*: Tính đến hết ngày 08/02/2021 anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP CT Việt Nam tổng số tiền là 1.613.562.844 đồng (Trong đó: Nợ gốc 1.400.000.000 đồng, lãi trong hạn 161.000.452 đồng, lãi quá hạn 52.562.392 đồng).

* *Về phương án trả nợ*: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Vietibank tổng số tiền là 1.613.562.844 đồng (Trong đó: Nợ gốc 1.400.000.000 đồng, lãi trong hạn 161.000.452 đồng, lãi quá hạn 52.562.392 đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết

và giấy nhận nợ từ ngày 09/02/2021 cho đến ngày anh K, chị L thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu pháp luật nêu anh K, chị L không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho CT thì CT có quyền tự mình xử lý tài sản thế chấp hoặc được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 15, tờ bản đồ số 5, diện tích 89m² tại địa chỉ thôn PKĐ, xã PK, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00017-QĐ/UBND176 do UBND huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 15/01/2008 mang tên ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị L và toàn bộ các tài sản gắn liền với thửa đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03 ngày 23/3/2015, số công chứng 0303/2015/HĐTC và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 27/01/2016, số công chứng 134/2016/VBSĐBS.

* Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng tự chi và tự nguyện chịu không yêu cầu giải quyết

* Án phí: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị L phải chịu 30.203.442 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng CT Việt Nam số tiền 28.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2019/0003825 ngày 18/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Tr- ờng hợp quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THA;
- Đ- ơng sự;
- L- u HS, Vp

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà